TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG H** **TỈNH PHÚ Y**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2022/HNGĐ-ST
Ngày 09/9/2022
V/v "tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG H, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Tuyết T

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Th và Trần Duy Ng

- Thư ký phiên tòa: ông Dương Thiện N - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông H, tỉnh Phú Y.

Ngày 09 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông H, tỉnh Phú Y xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 114/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2022 về việc "tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 41/2022/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: bà Trần Thị X - sinh năm 1968; Địa chỉ: Thôn Phú L, xã Hòa Tân Đ, thị xã Đông H, tỉnh Phú Y.
- Bị đơn: ông Nguyễn Văn T - sinh năm 1965; Địa chỉ: Thôn Phú L, xã Hòa Tân Đ, thị xã Đông H, tỉnh Phú Yên.

Bà X có mặt, ông T vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn ly hôn ngày 14 tháng 4 năm 2022, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn bà Trần Thị X trình bày*: bà và ông Nguyễn Văn T tự nguyện tìm hiểu và đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn vào năm 1985 tại UBND Hòa Tân Đ, huyện Tuy H (cũ), nhưng cuộc sống chung hơn 30 năm qua không hạnh phúc. Ông T là người đam mê cờ bạc, rượu chè, khi say xỉn về nhà đánh đập vợ con rất tàn nhẫn. Bà đã cố chịu đựng đòn roi, tủi nhục để sống vì các con. Đến nay sức khỏe bà yếu, không chịu nỗi bạo hành nên cương quyết yêu cầu ly hôn. Từ đầu năm 2022, ông T cũng đã về nhà mẹ đẻ sống, đồng ý ly hôn nhưng không chịu đến tòa để trình bày ý kiến, do đó bà yêu cầu giải quyết theo quy định pháp luật.

- Về con chung: có 03 con chung Nguyễn Thị Hương T1 – SN 02/6/1987; Nguyễn Mạnh T2 – SN 06/7/1985, Nguyễn Thái T3 – SN 11/7/1988, đều đã đủ tuổi trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.
- Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu giải quyết.

** Tại các biên bản giao nhận văn bản tố tụng các ngày 06/5/2022 và 06/6/2022, bị đơn ông Nguyễn Văn T đồng ý ly hôn vì bản thân có nhiều khuyết điểm nên vợ chồng không sống chung được nữa, về con chung và tài sản không yêu cầu giải quyết.*

****Tại phiên tòa sơ thẩm:***

- Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu; Bị đơn đã ký nhận Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Theo đơn khởi kiện, lời trình bày của nguyên đơn và các biên bản giao nhận của Tòa án nhân dân thị xã Đông H được bị đơn ký nhận, ông Nguyễn Văn T hiện đang sinh sống tại thôn Phú L, xã Hòa Tân Đ, thị xã Đông H, tỉnh Phú Y, do đó vụ án ly hôn giữa nguyên đơn và bị đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Đông H, tỉnh Phú Y theo các điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, ông T đã được tống đạt hợp lệ các Thông báo hòa giải và Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, do đó HĐXX xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: bà Trần Thị X và ông Nguyễn Văn T tự nguyện kết hôn, được Ủy ban nhân dân xã Hòa Tân Đ, huyện Tuy H (cũ) cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 93 ngày 06/4/1985, theo Trích lục kết hôn số 128/TLKH-BS ngày 12/4/2022 nên là hôn nhân hợp pháp. Trích lục kết hôn ghi nhầm bà X sinh năm 1967, đã được UBND xã Hòa Xuân Đ xác nhận là cùng một người vào ngày 14/4/2022. Theo bà X, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, ông T thường xuyên cờ bạc, say xỉn về nhà đánh đập, bạo hành mẹ con bà cả về tinh thần và thể xác. Bà đã cố gắng chịu đựng nhưng đến nay lớn tuổi, sức khỏe yếu, nhiều bệnh tật mà ông vẫn không thay đổi, vẫn liên tục mắng chửi, đánh đập bà khi không vừa ý nên bà cương quyết yêu cầu ly hôn. Tại các biên bản giao nhận văn bản tố tụng, ông T thừa nhận bản thân có nhiều khuyết điểm nên vợ chồng không thể sống chung được nữa và đồng ý ly hôn. Ông không đến Tòa để trình bày ý kiến, không muốn hòa giải đển hàn gắn mâu thuẫn, như vậy cuộc sống chung của vợ chồng đã không thể duy trì, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó yêu cầu ly hôn của bà Xuân là phù hợp với thực tế, cần được chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật HN&GĐ năm 2014.

[4] Về con chung: có 03 con chung Nguyễn Thị Hương T1 – SN 02/6/1987, Nguyễn Mạnh T2 – SN 06/7/1985, Nguyễn Thái T3 – SN 11/7/1988, đều đã đủ tuổi trưởng thành, đương sự không yêu cầu nên không giải quyết.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: bà X không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: bà X phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ các điều 51, 56 và 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: bà Trần Thị X được ly hôn với ông Nguyễn Văn T.

2. Về con chung: không giải quyết.

3. Về tài sản chung và nợ chung: không giải quyết.

4. Về án phí: bà Trần Thị X phải nộp 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm, đã nộp đủ theo biên lai thu tiền số 0001918 ngày 14 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Hoà, tỉnh Phú Yên.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- *TAND, VKSND tỉnh Phú Y;*
- *VKSND TX Đông H*
- *CC.THADS TX Đông H;*
- *UBND Xã Hòa Tân Đ*
- *Các đương sự;*
- *Lưu: VT, HS.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Tuyết T